

QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM

**[TÊN NHÓM]**

# Tầm nhìn

# Sứ mệnh

# Các vai trò

## Product Owner

## Nhóm Phát triển

## ScrumMaster

## Các bên liên quan

# Sự kiện

## Xây dựng Product Vision

**Mục đích**:

**Người chịu trách nhiệm**:

**Nội dung**:

**Sản phẩm**:

## Xây dựng Product Backlog

**Mục đích**:

**Người chịu trách nhiệm**:

**Nội dung**:

## Sprint

**Thời gian**:

**Hướng dẫn**: [Vận hành Sprint](http://hocvienagile.com/agipedia/sprint/)

## Sprint Planning

**Mục đích**:

**Thành phần tham dự**:

**Thời gian**:

**Timebox**:

**Địa điểm**:

**Nội dung:**

**Sản phẩm**:

**Hướng dẫn**: [Hướng dẫn Lập kế hoạch Sprint](http://hocvienagile.com/agipedia/lap-ke-hoach-sprint/)

## Daily Scrum

**Mục đích**:

**Thành phần tham dự:**

**Thời gian**:

**Timebox**: 15’

**Địa điểm**:

**Nội dung**:

**Hướng dẫn**: [Hướng dẫn Daily Scrum](http://hocvienagile.com/agipedia/scrum-hang-ngay/)

## Làm mịn Product Backlog

**Mục đích**:

**Thời gian**:

**Địa điểm**:

**Nội dung**:

**Hướng dẫn**: [Hướng dẫn Làm mịn Product Backlog](http://hocvienagile.com/agipedia/lam-min-product-backlog/)

## Sprint Review

**Mục đích**:

**Thành phần tham dự**:

**Thời gian**:

**Timebox**:

**Nội dung**:

**Hướng dẫn**: [Sơ kết Sprint](http://hocvienagile.com/agipedia/so-ket-sprint/)

## Sprint Retrospective

**Mục đích**:

**Thành phần tham dự**:

**Thời gian**:

**Timebox**:

**Nội dung:**

**Sản phẩm:**

**Hướng dẫn**: [Hướng dẫn Sprint Retrospective](http://hocvienagile.com/agipedia/cai-tien-sprint/), [Hướng dẫn triển khai Glad, Sad, Mad](http://hocvienagile.com/agipedia/glad-sad-mad/)

# Tạo tác và Công cụ

## Product Backlog

**Mục đích**:

**Người chịu trách nhiệm**:

**Nơi lưu trữ**:

**Hướng dẫn**: [Vận hành Product Backlog](http://hocvienagile.com/agipedia/product-backlog/)

## Sprint Backlog

**Mục đích**:

**Nơi lưu trữ**:

**Hướng dẫn**: [Vận hành Sprint Backlog](http://hocvienagile.com/agipedia/sprint-backlog/s)

## Định nghĩa Hoàn thành

* Code đã đuợc Review chéo
* Chức năng đã đưọc test chéo
* Test trên nhiều trình duyệt (IE, Chrome , Firefox)
* Phải validate dữ liệu
* Đã hỗ trợ I18n
* Dữ liệu phải đẹp
* Đã refactor ít nhất 1 lần
* Đã merge vào nhánh dev
* Sử dụng màu mặc định của Bootstrap
* Giao diện đúng với thiết kế

**Hướng dẫn**: [Duy trì Định nghĩa Hoàn thành](http://hocvienagile.com/agipedia/dinh-nghia-hoan-thanh/)

## Công cụ Giao tiếp và Cộng tác

# Các quy trình liên quan

## Quy trình tạo/review/merge nhánh

* Nhánh issue đuợc tách CHỈ từ nhánh dev.
* Sau khi dev cảm thấy nhánh đã ở trạng thái có thể merge được thì tạo merge request tới nhánh dev và chuyển trạng thái issue sang Need Verify.
* Mã đuợc approve bởi ít nhất một người trong đội phát triển và sau đó được gán nhãn Approved.
* Nhánh được merge --no-ff vào dev.